

Số: 3015/QĐ-BNN-TCLN

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng
quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

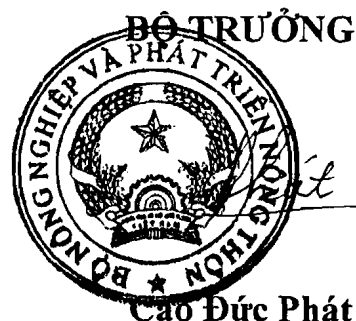
Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 03 thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/7/2014.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các Tổng cục, Vụ, Cục, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Vụ Pháp chế;
- Cổng thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, TCLN. (80)



THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NẴNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3015/QĐ-BNN-TCLN ngày 03 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NẴNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I. Thủ tục hành chính cấp Trung ương			
1	Thẩm định, phê duyệt báo cáo xác định vùng đệm khu rừng đặc dụng thuộc Trung ương quản lý	Lâm nghiệp	Tổng cục Lâm nghiệp
2	Thẩm định, phê duyệt báo cáo xác định vùng đệm khu bảo tồn biển thuộc Trung ương quản lý	Thủy sản	Tổng cục Thủy sản
II. Thủ tục hành chính cấp tỉnh			
1	Thẩm định, phê duyệt báo cáo xác định vùng đệm khu rừng đặc dụng và khu bảo tồn biển thuộc địa phương quản lý	Lâm nghiệp và thủy sản	Sở NN&PTNT

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NẴNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

A. Thủ tục hành chính cấp Trung ương

I. Lĩnh vực lâm nghiệp

1. Thẩm định, phê duyệt báo cáo xác định vùng đệm khu rừng đặc dụng thuộc Trung ương quản lý

1.1. Trình tự thực hiện:

- Ban quản lý khu rừng đặc dụng nộp hồ sơ thẩm định báo cáo xác định vùng đệm;
- Tổng cục Lâm nghiệp kiểm tra hồ sơ báo cáo xác định vùng đệm khu rừng đặc dụng thuộc Trung ương quản lý;
- Tổng cục Lâm nghiệp tổng hợp kết quả họp Hội đồng trình Bộ NN&PTNT phê duyệt;

- Công bố Báo cáo xác định vùng đệm: Ban quản lý khu rừng đặc dụng có trách nhiệm công bố báo cáo xác định vùng đệm cùng với bản đồ vùng đệm sau khi được phê duyệt và gửi đến Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã vùng đệm và các bên liên quan khác.

1.2. Hồ sơ báo cáo xác định vùng đệm bao gồm:

- Tờ trình của Giám đốc Ban quản lý khu rừng đặc dụng (bản chính);
- Báo cáo xác định vùng đệm quy định tại Điều 6 của Thông tư số 10/2014/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ngày 26/3/2014 (bản chính);
- Bản đồ vùng đệm có thể hiện các phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng theo hệ quy chiếu VN 2000;
- Số lượng: 01 bộ.

1.3. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp
- Qua đường bưu điện

1.4. Thời hạn giải quyết

- Thời gian hoàn thành việc thẩm định không quá hai mươi (20) ngày làm việc kể từ ngày Tổng cục Lâm nghiệp nhận được hồ sơ hợp lệ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn ba (03) ngày làm việc, Tổng cục Lâm nghiệp phải thông báo cho Ban quản lý khu rừng đặc dụng biết để hoàn thiện.
- Thời gian hoàn thành việc phê duyệt báo cáo xác định vùng đệm khu rừng đặc dụng và trả kết quả không quá mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức (Ban quản lý các khu rừng đặc dụng thuộc Trung ương quản lý)

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Nông nghiệp và PTNT
- b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không
- c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Tổng cục Lâm nghiệp
- d) Cơ quan phối hợp (nếu có): các đơn vị liên quan (có trong Hội đồng thẩm định báo cáo xác định vùng đệm)

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Quyết định phê duyệt

1.8. Lệ phí: Không

1.9. Mẫu đơn, tờ khai: Không

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không

1.11. Căn cứ pháp lý của TTHC

- Nghị định số 117/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ về tổ chức và quản lý hệ thống rừng đặc dụng;
- Thông tư số 10/2014/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định tiêu chí xác định vùng đệm của khu rừng đặc dụng và vành đai bảo vệ của khu bảo tồn biển.

II. Lĩnh vực thủy sản

1. Thẩm định, phê duyệt báo cáo xác định vùng đệm khu bảo tồn biển thuộc Trung ương quản lý

1.1. Trình tự thực hiện:

- Ban quản lý khu bảo tồn biển nộp hồ sơ thẩm định báo cáo xác định vùng đệm;
- Tổng cục Thủy sản kiểm tra hồ sơ báo cáo xác định vùng đệm khu bảo tồn biển thuộc Trung ương quản lý;
- Tổng cục Thủy sản tổng hợp kết quả họp Hội đồng trình Bộ NN&PTNT phê duyệt;
- Công bố Báo cáo xác định vùng đệm: Ban quản lý khu bảo tồn biển có trách nhiệm công bố báo cáo xác định vùng đệm cùng với bản đồ vùng đệm sau khi được phê duyệt và gửi đến Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã vùng đệm và các bên liên quan khác.

1.2. Hồ sơ báo cáo xác định vùng đệm bao gồm:

- Tờ trình của Giám đốc Ban quản lý khu bảo tồn biển (bản chính);
- Báo cáo xác định vùng đệm quy định tại Điều 6 của Thông tư của Thông tư 10/2014/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ngày 26/3/2014 (bản chính);
- Bản đồ vùng đệm có thể hiện các phân khu chức năng của khu bảo tồn biển theo hệ quy chiếu VN 2000;
- Số lượng: 01 bộ.

1.3. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp
- Qua đường bưu điện

1.4. Thời hạn giải quyết

- Thời gian hoàn thành việc thẩm định không quá hai mươi (20) ngày làm việc kể từ ngày Tổng cục Thủy sản nhận được hồ sơ hợp lệ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn ba (03) ngày làm việc, Tổng cục Thủy sản phải thông báo cho Ban quản lý khu bảo tồn biển biết để hoàn thiện.

- Thời gian hoàn thành việc phê duyệt báo cáo xác định vùng đệm khu bảo tồn biển và trả kết quả không quá mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức (Ban quản lý các khu bảo tồn biển thuộc Trung ương quản lý)

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Nông nghiệp và PTNT

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Tổng cục Thủy sản

d) Cơ quan phối hợp (nếu có): các đơn vị liên quan (có trong Hội đồng thẩm định báo cáo xác định vùng đệm)

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Quyết định phê duyệt

1.8. Lệ phí: Không

1.9. Mẫu đơn, tờ khai: Không

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không

1.11. Căn cứ pháp lý của TTHC

- Nghị định số 57/2008/NĐ-CP ngày 02/5/2008 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý các khu bảo tồn biển Việt Nam có tầm quan trọng quốc gia và quốc tế;

- Thông tư số 10/2014/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định tiêu chí xác định vùng đệm của khu rừng đặc dụng và vành đai bảo vệ của khu bảo tồn biển.

B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

Lĩnh vực lâm nghiệp và thủy sản

1. Thẩm định, phê duyệt báo cáo xác định vùng đệm khu rừng đặc dụng và khu bảo tồn biển thuộc địa phương quản lý

1.1. Trình tự thực hiện:

- Ban quản lý khu rừng đặc dụng, khu bảo tồn biển nộp hồ sơ thẩm định báo cáo xác định vùng đệm;

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra hồ sơ báo cáo xác định vùng đệm khu rừng đặc dụng, khu bảo tồn biển thuộc địa phương quản lý;

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp kết quả họp Hội đồng trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

- Công bố Báo cáo xác định vùng đệm: Ban quản lý khu rừng đặc dụng, khu bảo tồn biển thuộc địa phương quản lý có trách nhiệm công bố báo cáo xác định

vùng đệm cùng với bản đồ vùng đệm sau khi được phê duyệt và gửi đến Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã vùng đệm và các bên liên quan khác.

1.2. Hồ sơ báo cáo xác định vùng đệm bao gồm:

- Tờ trình của Giám đốc Ban quản lý khu rừng đặc dụng, khu bảo tồn biển (bản chính);
- Báo cáo xác định vùng đệm quy định tại Điều 6 của Thông tư của Thông tư 10/2014/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ngày 26/3/2014 (bản chính);
- Bản đồ vùng đệm có thể hiện các phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng, khu bảo tồn biển theo hệ quy chiếu VN 2000;
- Số lượng: 01 bộ.

1.3. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp
- Qua đường bưu điện

1.4. Thời hạn giải quyết

- Thời gian hoàn thành việc thẩm định không quá hai mươi (20) ngày làm việc kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được hồ sơ hợp lệ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn ba (03) ngày làm việc, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phải thông báo cho Ban quản lý khu rừng đặc dụng, khu bảo tồn biển biết để hoàn thiện.
- Thời gian hoàn thành việc phê duyệt báo cáo xác định vùng đệm khu rừng đặc dụng, khu bảo tồn biển và trả kết quả không quá mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức (Ban quản lý các khu rừng đặc dụng, khu bảo tồn biển thuộc địa phương quản lý)

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
- b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không
- c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- d) Cơ quan phối hợp (nếu có): các đơn vị liên quan (có trong Hội đồng thẩm định báo cáo xác định vùng đệm)

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Quyết định phê duyệt

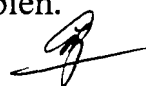
1.8. Lệ phí: Không

1.9. Mẫu đơn, tờ khai: Không

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC: Không

1.11. Căn cứ pháp lý của TTHC

- Nghị định số 117/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ về tổ chức và quản lý hệ thống rừng đặc dụng;
- Nghị định số 57/2008/NĐ-CP ngày 02/5/2008 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý các khu bảo tồn biển Việt Nam có tầm quan trọng quốc gia và quốc tế;
- Thông tư số 10/2014/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định tiêu chí xác định vùng đệm của khu rừng đặc dụng và vành đai bảo vệ của khu bảo tồn biển.



www.LuatVietnam.vn